

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG
NGHỆ
CỤC VIỄN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../QĐ-CVT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chấp thuận đổi số thuê bao viễn thông CỤC TRƯỞNG CỤC VIỄN THÔNG

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số .../2025/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”;

Căn cứ Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-BKHCN ngày ... tháng ... năm ... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Viễn thông;

Xét đề nghị của (Tên tổ chức/doanh nghiệp) tại Đơn đề nghị đổi số thuê bao viễn thông số ngày

Theo đề nghị của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận việc (Tên tổ chức/doanh nghiệp) đổi số thuê bao viễn thông như sau:

- Tên thuê bao: (Ví dụ: Thuê bao mạng viễn thông cố định mặt đất).
- Mục đích đổi số: (Ví dụ: Bảo đảm đáp ứng yêu cầu quản lý, khai thác mạng lưới và cung cấp dịch vụ viễn thông hiệu quả).
- Phạm vi đổi số: (Ví dụ: Thành phố Hải Phòng).
- Khối số đề nghị đổi: (Ví dụ: Khối số 352ABCD và 353ABCD).
- Số lượng thuê bao sẽ đổi số: (Ví dụ: 20.000 số).
- Thời gian đổi số dự kiến: (Ví dụ: Từ 00 giờ 00 phút ngày 01 tháng 6 năm 2026).
- Kế hoạch đổi số thuê bao (thời gian, phương án truyền thông, phương án kỹ thuật...).

Điều 2. (Tên tổ chức/doanh nghiệp) có trách nhiệm:

1. Triển khai việc đổi sổ thuê bao viễn thông phù hợp với Kế hoạch đổi sổ thuê bao viễn thông.
2. Thông báo, truyền thông việc đổi sổ thuê bao viễn thông trên các phương tiện thông tin đại chúng trước khi tiến hành đổi sổ thuê bao.
3. Triển khai các biện pháp kỹ thuật nhằm giảm thiểu tối đa ảnh hưởng đến liên lạc (nếu có) trước, trong và sau quá trình chuyển đổi sổ thuê bao viễn thông.
4. Phối hợp với các tổ chức, doanh nghiệp viễn thông trong và ngoài nước có liên quan thực hiện việc chuyển đổi sổ thuê bao viễn thông.
5. Báo cáo bằng văn bản cho Cục Viễn thông về kết quả chuyển đổi sổ thuê bao viễn thông.
6. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các tổ chức/doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Cục Viễn thông để được xem xét, hướng dẫn và giải quyết.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng ..., Trưởng phòng ..., *chức vụ người đại diện theo pháp luật của (Tên tổ chức/doanh nghiệp)* và Giám đốc các doanh nghiệp viễn thông có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
-
- Lưu: VT.

CỤC TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)